TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 25 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Ban và ông Nguyễn Văn Hạnh;
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 10/3/2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn N, sinh năm 1986; nơi sinh và đăng ký HKTT: Thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc S (đã chết) và bà Trần Thị N1; có vợ là Phạm Thị M và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 14/6/2019 bị Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tạm giữ ngày 28/12/2020; tạm giam ngày 04/01/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên "có mặt".

- *Người chứng kiến***:** Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Q, xã Q1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại đoạn đường 38B thuộc địa phận thôn Q, xã Q1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên; Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên tiến hành kiểm tra hành chính tại chỗ đối với Đỗ Văn N, sinh năm 1986, trú tại thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Quá trình kiểm tra, Đỗ Văn N tự móc

trong túi quần bò của N đang mặc ra 02 gói giấy bạc màu trắng kích thước (1 x 1,5)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an, N khai nhận đây là ma túy Heroine của N mua về mục đích để sử dụng. Công an huyện Phù Cừ đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa Nguyện về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn N tại thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 42/MT-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột và cục trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,254 gam, là ma túy, loại Heroine; hoàn lại 0,234 gam Heroine trong niêm phong ghi M1.

Quá trình điều tra Đỗ Văn N khai nhận: Sáng ngày 28/12/2020, N đi xe ô tô bus từ Hưng Yên ra khu vực cầu Tràng Thưa thuộc huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N mua ma túy của một người đàn ông không rõ họ, tên, địa chỉ (khoảng 40 tuổi) với giá tiền 200.000 đồng, người đàn ông đó đưa cho N 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất ma túy là Heroine. Sau đó N lại đi xe ô tô bus về Hưng Yên, khi đi đến địa phận thôn Quang Xá, xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên N xuống xe thì bị lực lượng Công an huyện Phù Cừ kiểm tra tại chỗ và N tự giác giao nộp 02 gói ma túy vừa mua được cho lực lượng Công an huyện Phù Cừ. Ngoài ra, ngày 24/12/2020 N còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine tại địa phận huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (N không biết rõ địa chỉ cụ thể).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, do N không biết họ, tên, địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Việc N khai sử dụng trái phép chất ma túy chiều ngày 24/12/2020 nhưng không nhớ rõ địa chỉ nơi sử dụng ma túy và không có căn cứ nào khác chứng minh nên chưa đủ cơ sở xử lý N.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSPC ngày 01/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Đỗ Văn N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo N theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo N; tịch thu mẫu vật ma túy do cơ quan giám định hoàn lại, cho tiêu hủy.

Bị cáo Đỗ Văn N nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo N nhận thức rõ sai phạm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đỗ Văn N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Văn N là 02 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng N khai nhận đó là ma túy loại Heroine, phù hợp kết luận giám định chất màu trắng dạng cục và bột thu của N trong niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng 0,254 gam là ma túy, loại Heroine và phù hợp lời khai của bà Nguyễn Thị T1 là người chứng kiến khi Đỗ Văn N bị bắt quả tang thu giữ vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/12/2020 tại đoạn đường 38B thuộc địa phận thôn Quang Xá, xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Đỗ Văn N đang có hành vi cất giấu trái phép 0,254 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an huyện Phù Cừ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Bị cáo Đỗ Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo N thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Đỗ Văn N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn N là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo N là người nghiện ma túy Heroine trong thời gian dài, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại về kinh tế, đồng thời là một trong các nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để phấn đấu, tu dưỡng thành người tốt mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn; bị cáo có cha đẻ là bệnh binh, được tặng huân chương chiến sĩ giải phóng và mẹ đẻ được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ, nên bị cáo N có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Đỗ Văn N là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

Mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất ma túy Nhà nước cấm, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn N là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn N phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo N.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật trong phong bì thư số: 42/MT-PC09 được niêm phong.

(Chi tiết về chủng loại, số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2021 của Công an huyện Phù Cừ và Chi cục án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Đỗ Văn N phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo N;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hiền